

## Trình bày cảm nhận bài Nhìn về vốn văn hóa dân tộc

**Tham khảo, tuyển chọn những bài văn mẫu hay chủ đề phát biểu cảm nhận của anh chị về đoạn trích Nhìn về vốn văn hóa dân tộc của Trần Đình Hượu**

**Đề bài:** Anh/chị hãy trình bày cảm nhận về bài Nhìn về vốn văn hóa dân tộc của Trần Đình Hượu.

**Top 2 bài phân tích cảm nhận hay nhất về nội dung bài Nhìn về vốn văn hóa dân tộc**

**Bài số 1:** Bài văn của bạn Hoàng Anh - THPT Đào Duy Từ

Trần Đình Hượu là một chuyên gia về các vấn đề văn hóa tư tưởng Việt Nam. Ông đã có nhiều công trình nghiên cứu về văn hóa tư tưởng có giá trị: "*Đến hiện đại từ truyền thống*"(1994), "*Nho giáo và văn học Việt Nam trung cận đại*"(1995). "*Nhìn về vốn văn hóa của dân tộc*" là trích đoạn của tiểu luận "Về vấn đề tìm đặc sắc của dân tộc" được Trần Đình Hượu viết từ năm 1986. Trong tác phẩm tác giả đã thoát khỏi thái độ hoặc ngợi ca hoặc chê bai thường thấy khi tiếp cận vấn đề, tinh thần chung của bài viết là tiến hành một sự phân tích đánh giá khoa học đối với những vấn đề nổi bật của văn hóa Việt Nam.

Trước tiên tác giả đã đặt vấn đề về khái niệm của vốn văn hóa. Chúng ta thường nói đến văn hóa ẩm thực hay văn hóa đọc. Vậy văn hóa là gì? Theo đó văn hóa là tổng thể nói chung những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử. Đây là một khái niệm cơ bản của văn hóa trong từ điển tiếng Việt.

Đứng trên khái niệm về văn hóa Trần Đình Hượu đã nêu lên nhận xét khái quát về Văn hóa Việt Nam "chúng ta không thể tự hào nền văn hóa của chúng ta đồ sộ, có những công hiến lớn lao cho nhân loại hay có những đặc sắc nổi bật". Tác giả đã phân tích những đặc điểm của vốn văn hóa Việt Nam thông qua những phương diện đời sống cụ thể hàng ngày cả về vật chất lẫn tinh thần. Tác giả đã phân tích đặc điểm vốn văn hóa của dân tộc trên những cơ sở phương diện như tôn giáo nghệ thuật, kiến trúc hội họa và văn học. Về tôn giáo tác giả chỉ rõ người Việt Nam không cuồng tín không cực đoan mà dung hòa tạo nên sự hài hòa nhưng không tìm sự siêu thoát siêu Việt về tinh thần bằng tôn giáo. Nước Việt là một nước có truyền thống văn hóa lâu đời, nhưng luôn có sự tiếp thu, có chọn lọc văn hóa từ các nước bạn để làm giàu cho vốn văn hóa của dân tộc. Chính điều này đã góp phần tạo nên một nước Việt Nam đậm đà bản sắc dân tộc. Về khoa học kỹ thuật không một ngành nào phát triển đến thành truyền thống đáng tự hào. Về âm nhạc hội họa đều không phát triển đến tuyệt kỹ. Chưa bao giờ một nền văn hóa nào của dân tộc trở thành đài danh dự thu hút quy tụ cả nền văn hóa. Về thơ ca Trần Đình Hượu chỉ rõ "trong các ngành nghệ thuật, cái phát triển nhất chính là thơ ca. Hầu như người nào cũng có thể, có dịp làm dăm ba câu thơ ca". Trong kho tàng văn học truyền thống của dân tộc ta thì thơ ca chiếm một phần không nhỏ bởi vì dễ thuộc dễ đi vào lòng người thế nhưng đồng thời tác giả cũng chỉ ra "nhưng số nhà thơ để lại nhiều tác phẩm thì không có". Điều này đã gây ra nhiều tranh cãi bởi dân tộc ta cũng có rất nhiều nhà thơ lớn để lại khối lượng

## Trình bày cảm nhận bài Nhìn về vốn văn hóa dân tộc

tác phẩm đồ sộ và là niềm tự hào của chúng ta đối với thế giới như Nguyễn Du hay Nguyễn Khuyến, Nguyễn Bình Khiêm.... Như vậy bên cạnh những điểm mạnh điểm tích cực thì Trần Đình Hượu cũng chỉ ra những mặt còn yếu còn hạn chế của văn hóa Việt. Sở dĩ văn hóa của ta còn nhiều hạn chế là bởi xuất phát từ nền văn hóa nông nghiệp "dân nông nghiệp định cư...nhiều bất trắc" hơn nữa đất nước ta còn nhỏ tài nguyên lại chưa thật phong phú dẫn đến tâm lí thích cái vừa phải và phần nào đất nước chúng ta cũng chịu nhiều tổn thất nặng nề từ các cuộc đấu tranh và thường xuyên bị các thế lực nước ngoài bao vây chống phá. Vì thế mong ước của nhân dân cũng rất đơn giản đó là có cuộc sống thái bình đời sống vật chất thoát nghèo nàn và không có mong ước phát triển mạnh mẽ. Tác giả đã có một quan niệm vô cùng toàn diện của mình về văn hóa và khiến khai việc nghiên cứu của mình dựa vào việc khảo sát thực tế khách quan chứ không phải vào các "tri thức tiên nghiệm"

Theo Trần Đình Hượu thì quan niệm sống, quan niệm về cái đẹp là những biểu hiện đặc sắc của văn hóa dân tộc Việt Nam. Trong cách ứng xử họ rất trọng tình nghĩa không chú ý nhiều đến trí dũng khéo léo nhưng không cầu thị, cực đoan thích yên ổn. Tuy coi trọng đời sống hiện thế trần tục nhưng không bám lấy hiện thế. Con người ưa chuộng của người Việt là con người hiền lành, tình nghĩa, coi sự giàu sang chỉ là tạm thời cho nên không vì thế mà giành giật cho mình vì cũng không thể hưởng được hết. Trong sinh hoạt họ ưa chừng mực vừa phải, mong ước thái bình an cư lạc nghiệp làm ăn cho no đủ sống yên ổn thanh nhàn. Quan niệm về cái đẹp trong nhận thức của người Việt "vừa xinh vừa khéo", không háo hức cái tráng lệ huy hoàng không say mê cái huyền ảo kì vĩ", về màu sắc "chuộng cái dịu dàng thanh nhã ghét cái ặc sỡ", về quần áo món ăn đều không chuộng sự cầu kì. Và đúng như tác giả đã nhận định chúng ta không có công trình kiến trúc nào kể cả của vua chúa nhằm vào sự vĩnh viễn. Thực tế đã chứng minh trong lịch sử nước Việt Nam chúng ta từ xưa đến nay đều không có công trình kiến trúc nào vĩnh viễn như Vạn lí trường thành của Trung Quốc hay lăng mộ ở Ai Cập. Theo tác giả đặc điểm nổi bật trong sự sáng tạo văn hóa Việt Nam là tạo ra cuộc sống thiết thực bình ổn lành mạnh với những vẻ đẹp dịu dàng thanh lịch nhưng con người hiền lành sống có tình nghĩa, sống có văn hóa trên một cái nền nhân bản. Đó chính là chùa Một Cột đơn giản mà uy nghi hay các lăng tẩm của vua chúa thời Nguyễn, đó chính là lời ăn tiếng nói của nhân dân trong tục ngữ thành ngữ và ca dao.

*"Chim khôn kêu tiếng rảnh rang*

*Người khôn nói tiếng dịu dàng dễ nghe"*

Hay:

*"Lời chào cao hơn mâm cỗ"*

Tác giả cũng chỉ ra những tôn giáo có ảnh hưởng sâu sắc đến con người Việt đó là phật giáo và nho giáo. Để tạo nên bản sắc văn hóa của dân tộc người Việt Nam đã xác nhận tư

## Trình bày cảm nhận bài Nhìn về vốn văn hóa dân tộc

tưởng của các tôn giáo này theo hướng "Phật giáo không được tiếp nhận ở khía cạnh trí tuệ giải thoát mà nho giáo cũng không được tiếp nhận ở nghi lễ tòn mún, giáo điều khắc nghiệt". Người Việt tiếp thu nho giáo để có một cuộc sống trong sạch lành mạnh hài hòa bao dung nhân nghĩa hướng thiện cứu khổ cứu nạn. Tư tưởng nhân nghĩa, yên dân được thể hiện rất nhiều trong thơ ca.

*"Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân*

*Quân điếu phạt trước lo trừ bạo"*

Tác giả nhận định "tinh thần chung của văn hóa là thiết thực dung hòa". Nhận định này vừa nói lên mặt tích cực vừa tiềm ẩn điểm hạn chế của văn hóa Việt. Vì tính thiết thực trong quá trình sáng tạo khiến văn hóa Việt gắn bó sâu sắc với đời sống của cộng đồng. Tính linh hoạt của văn hóa Việt biểu hiện rõ ở khả năng tiếp thu và biến các giá trị văn hóa sao cho phù hợp với đời sống bản địa của người Việt như Phật giáo, nho giáo và đạo giáo. Vì dung hòa nên các giá trị văn hóa Việt không thuộc nhiều nguồn khác nhau không loại trừ nhau trong đời sống xã hội của người Việt, người Việt chọn lọc và kế thừa các giá trị này để tạo nên sự hài hòa bình ổn trong đời sống văn hóa. Tuy nhiên vì quá thiếu sáng tạo nên không đạt đến những giá trị kì vĩ vì luôn dung hòa nên không có những giá trị đặc sắc nổi bật.

Tác giả cũng khẳng định "Con đường hình thành bản sắc dân tộc của văn hóa không chông cậy vào sự tạo tác của chính dân tộc đó mà còn trông cậy vào khả năng chiếm lĩnh khả năng đồng hóa các giá trị văn hóa bên ngoài. Về mặt đó lịch sử chứng minh là dân tộc Việt Nam có bản lĩnh". Dân tộc ta đã trải qua một thời gian dài bị đô hộ và chịu áp bức nặng nề từ thuộc địa chính vì thế mà dân ta không thể chờ vào sự sáng tạo và sáng tác nữa mà phải "trông cậy vào khả năng chiếm lĩnh khả năng đồng hóa các giá trị văn hóa bên ngoài" là điều đúng đắn. Như ta đã nói ở trên tuy ta chịu ảnh hưởng của Phật giáo và nho giáo nhưng ta không tiếp thu toàn bộ nó mà chỉ tiếp thu những đạo lý tốt đẹp, những gì thích hợp với văn hóa Việt Nam. Bên cạnh đó chúng ta sáng tạo chữ Nôm trên cơ sở chữ Hán tạo nên những tác phẩm mang đậm âm hưởng Việt, chúng ta sáng tạo các thể thơ dân tộc đi đôi với các thể thơ đường luật của Trung Quốc, thơ tự do của phương tây. Như vậy chúng ta tiếp thu nhưng không bao giờ dập khuôn máy móc, người Việt đã cải biến nó theo những ý nghĩa riêng gắn với đặc trưng riêng của dân tộc mình.

Tác phẩm là sự trình bày chặt chẽ biện chứng logic thể hiện các khía cạnh trong văn hóa dân tộc Việt. Bên cạnh đó là thái độ khách quan, sự khiêm tốn tránh được khuynh hướng cực đoan. Đoạn trích cho ta thấy rõ hơn về đẹp tâm hồn và tính cách của người dân Việt Nam có được từ lâu đời, thấy được những hạn chế và tích cực do hoàn cảnh để lại, là cơ sở để chúng ta suy nghĩ tìm ra phương hướng xây dựng một nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Từ đó ta thấy được trách nhiệm của mỗi thanh niên chúng ta trong việc góp phần giữ gìn văn hóa dân tộc và phát triển nó sao cho phù hợp với từng giai đoạn lịch sử của đất nước.

## Trình bày cảm nhận bài Nhìn về vốn văn hóa dân tộc

### **Bài số 2:** Bài phân tích của bạn Đức Trung - THPT Cao Bá Quát

Mỗi dân tộc đều biểu hiện một nét đẹp văn hóa riêng, chính vì thế trong tác phẩm *Nhìn về vốn văn hóa dân tộc*, Trần Đình Hượu đã sáng tạo và bàn về những khía cạnh của văn hóa, nó được biểu hiện về nhiều phương diện như tôn giáo, nghệ thuật, ứng xử hay cách sinh hoạt của con người.

Trong tác phẩm, tác giả đã bàn về các lĩnh vực quen thuộc của mỗi một quốc gia, mỗi dân tộc, ở đó con người biểu hiện về nét sống, cách sinh hoạt hay giao tiếp trong một cộng đồng người. Với sự sáng tạo đó tác giả đã thể hiện được những nét đặc trưng thông qua những ví dụ, dẫn chứng trong các công trình nghiên cứu, ví dụ như chùa Một Cột, lăng tẩm..., mỗi một công trình kiến trúc gắn với một sự kiện lịch sử riêng.

Văn hóa không chỉ được biểu hiện qua công trình nghệ thuật mà nó còn biểu hiện qua giao tiếp, văn hóa hay phép ứng xử hàng ngày, trong dân gian có rất nhiều câu tục ngữ hay trong đó nó nói về lời ăn tiếng nói hàng ngày của con người ví dụ như "*Chim khôn kêu tiếng rảnh rang/ Người khôn nói tiếng dịu dàng dễ nghe*"; hay "*Lời nói chẳng mất tiền mua, lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau*".

Mỗi công trình văn hóa đều được biểu hiện những nét riêng của một dân tộc, một đất nước, nó phản ánh sâu sắc đời sống của cộng đồng các dân tộc, đó là sự kì vĩ của những công trình kiến trúc, qua đó con người có thể thể hiện được yếu tố tinh thần của mình. Mỗi dân tộc mỗi quốc gia đều có đa dạng các nền văn hóa, nó có thể tốt xấu, ảnh hưởng mạnh mẽ đến truyền thống của mỗi quốc gia, mỗi vùng miền dân tộc. Mỗi chúng ta cần phải biết tiếp nhận những nền văn hóa theo khía cạnh riêng, lành mạnh và thể hiện được những nét văn hóa riêng của vùng miền, của dân tộc.

Tinh thần văn hóa được biểu hiện những nét đẹp văn hóa của vùng miền, tổ chức hay hệ thống của mỗi quốc gia, mỗi dân tộc, chúng ta không ngừng cải thiện, nâng cao cho mình sự sáng tạo vì một cộng đồng dân tộc, luôn tích cực chủ động, sàng lọc nền văn hóa, học hỏi và tiếp thu truyền thống của cộng đồng dân tộc. Mỗi quốc gia, mỗi dân tộc đều phải trải qua quá trình bị xâm nhập văn hóa, nó là nguồn văn hóa mở, tạo nên một nét riêng trong văn hóa của mỗi quốc gia, mỗi vùng miền dân tộc.

Mỗi vùng miền biểu hiện một vùng văn hóa riêng, chính vì thế dân tộc của chúng ta cần phải mở rộng, nâng cao và phát triển văn hóa truyền thống, những giá trị văn hóa cao đẹp, mang lại ý nghĩa to lớn cho mỗi con người. Giá trị văn hóa truyền thống thể hiện những giây phút lịch sử hào hùng của dân tộc, mỗi quốc gia dân tộc đều có những nét văn hóa riêng, chính vì thế nó thể hiện những giá trị truyền thống, văn hóa lịch sử, những di tích lịch sử hào hùng.

Văn hóa biểu hiện cho lối sống của quốc gia, dân tộc đó, chính vì những nét văn hóa điển hình của mỗi vùng miền mà tựu chung thành nền văn hóa của đất nước, của mỗi dân tộc.

## **Trình bày cảm nhận bài Nhìn về vốn văn hóa dân tộc**

Văn hóa biểu hiện truyền thống, tôn giáo, những công trình kiến trúc của dân tộc. Tác giả bàn về văn hóa trên nhiều phương diện, nó là phương diện lịch sử, đạo đức, lối sống và tinh hoa riêng của mỗi dân tộc.

Vốn văn hóa của mỗi quốc gia, mỗi dân tộc là phong phú, nó biểu hiện những vấn đề của dân tộc, của thời đại, phát triển chung về lối sống, tư tưởng và đạo đức của mỗi quốc gia, mỗi dân tộc đối với những vấn đề lịch sử, mọi vấn đề đều được biểu hiện nét riêng, đặc sắc, tinh tế của vùng miền văn hóa đó.

Mỗi chúng ta đều có thể thấy được, tác giả Trần Đình Hượu đã bàn về lối văn hóa của mỗi quốc gia, mỗi dân tộc, nó biểu hiện nét riêng trong văn hóa, lối sống, lịch sử của đất nước, truyền thống, thể hiện cái nhìn mới mẻ về văn hóa của vùng miền, của đất nước.